

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **128/2018/HSST**
Ngày 24/5/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Oanh

Ông Trần Quốc Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Chu Bích Thủy – Thư ký Toà án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Kim Thơ - Kiểm sát viên.

Ngày 24/5/2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 121/2018/TLST-HS ngày 02/5/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 138/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2018 đối với các bị cáo:

Bùi Văn H, sinh năm 1985. HKTT và chỗ ở: Xóm Đùng, xã Gia Mô, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Văn Chúc, sinh năm 1951 (đã chết) và bà Bùi Thị Hen, sinh năm 1952; Bị cáo có vợ là Bùi Thị Cúc, sinh năm 1989, có 01 con sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đầu thú, tạm giữ từ ngày 04/01/2018, hiện đang tạm giam tại trại giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Hà Văn N, sinh năm 1993.

HKTT và chỗ ở: tổ 17 phường Pú Trạng, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hà Văn Tấn, sinh năm 1960 và bà Lò Thị Hò, sinh năm 1962; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 03/01/2018, tạm giữ từ ngày 04/01/2018, hiện đang tạm giam tại trại giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Hoàng Văn L, sinh năm 1997; HKTT và chỗ ở: tổ 16 phường Pú Trạng, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Văn Lùn, sinh năm 1974 và bà Hoàng Thị Ành, sinh năm 1973; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 03/01/2018, tạm

giữ từ ngày 04/01/2018, hiện đang tạm giam tại trại giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 h 30 ngày 03/01/2018, sau khi tan giờ làm Hà Văn N rủ Hoàng Văn L (đều là công nhân tại công trường Vinhomes, thuộc tổ dân phố số 1 phường T, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội) mỗi người góp 100.000đồng mua heroin để cùng sử dụng, L đồng ý. N điều khiển xe máy Yamaha Taurus BKS 21L1-016.07 chở L đi mua ma túy. Đi qua công trường Vinhomes, N gặp một người tên Minh (không xác định được lai lịch, làm cùng với N) xin đi nhờ ra bến xe Mỹ Đình. Đến bến xe Mỹ Đình, theo Hà Văn N khai N gọi điện cho Bùi Văn H hỏi mua 200.000đồng ma túy heroin, được H hẹn đến Bảo tàng Hà Nội, đường Đỗ Đức Dục, phường T, Nam Từ Liêm. Khoảng 10 phút sau, N gặp Bùi Văn H, đưa cho H 200.000đồng nhận lại 02 tép heroin. N cầm số ma túy mua được quay lại đón L về lán công trường ăn tối. Khoảng 22h cùng ngày, N điều khiển xe chở L đi chợ Phùng Khoang để mua quần áo, khi đi đến trước số 379 đường Lương Thế Vinh, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, thì bị tổ Công tác Công an phường T bắt quả tang, thu giữ trong túi quần sau bên trái của L 02 tép heroin.

Vật chứng thu giữ :

1. Thu giữ của Hoàng Văn L:

- 02 ống hút nhựa màu trắng bịt kín hai đầu (tép) bên trong chứa chất bột màu trắng.

- 01điện thoại di động Samsung Galaxy One 7 màu vàng, IMEI : 356001072357765; 356002072357763, sim số: 01696521516.

2.Thu giữ của Hà Văn N:

- 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Taurus màu trắng đen, BKS 21L1-016.07. Số máy: 033334, số khung: 025823;

- 01điện thoại di động Samsung có IMEI1: 358868080597485, IMEI 2: 35886908597483, sim 2: 01648256453, sim 1: 01234487355;

- 01 điện thoại di động Masstel A116 màu xanh sim: 0966561801, IMEI 1: 301014145659238, IMEI 2: 301014145659246.

Ngày 4/01/2018, Bùi Văn H đã đến Công an quận Nam Từ Liêm đầu thú và khai nhận có hành vi bán 02 tép heroin cho Hà Văn N với giá 200.000đồng vào khoảng 19h 30' ngày 03/01/2018, tại đường Đỗ Đức Dục, phường T, Nam Từ Liêm, Hà Nội.

*Thu giữ của Bùi Văn H:

-01 điện thoại di động Qmobile Lim 10i, số IMEI 1: 862893006368661, IMEI2: 862893006368679, số sim: 0166.844.0487.

Tại bản kết luận giám định số 410 ngày 12/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong hai gói đều là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng 0,142 gam.

Về nguồn gốc ma túy Bùi Văn H khai nhận mua của một người đàn ông không quen biết 02 tép ma túy heroin với giá 100.000đồng, trên đường lạc Long Quân, quận Tây Hồ, Hà Nội, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Xác minh chiếc xe máy BKS: 21 L1- 016.07 mang tên Lò Quang Đoàn (SN 1991, NKTT: tổ 17, phường Pú Trạng, thị xã Nghĩa Lộ, Yên Bái) là anh họ của N. Anh Đoàn cho N mượn xe không biết N sử dụng để phạm tội. Cơ quan CSĐT đã ra quyết định xử lý vật chứng số 41 ngày 16/01/2018 trả xe cho anh Đoàn. Anh Đoàn đã nhận lại chiếc xe máy và không có yêu cầu gì.

Tại Cơ quan điều tra Bùi Văn H và Hà Văn N, Hoàng Văn L đã khai nhận hành vi phạm tội.

Tại bản cáo trạng số 146/CT-VKS ngày 26/4/2018 Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội đã truy tố Hoàng Văn L, Hà Văn N về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*, theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và Bùi Văn H về tội *Mua bán trái phép chất ma túy* theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ N quyết định truy tố các bị cáo theo nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn L từ 12 đến 15 tháng tù; Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Hà Văn N từ 12 đến 15 tháng tù, Áp dụng Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Văn H từ 24 đến 30 tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 89, 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong chất ma túy có chữ ký của Hoàng Văn L và Giám định viên.

Tịch thu xung công quỹ nhà nước:

- 01 điện thoại di động Samsung có IMEI1: 358868080597485, IMEI2: 35886908597483, sim 2: 01648256453, sim 1: 01234487355;

- 01 điện thoại di động Qmobile Lim 10i, số IMEI 1: 862893006368661, IMEI2: 862893006368679, số sim: 0166.844.0487.

Trả lại cho bị cáo N: 01 điện thoại di động Masstel A116 màu xanh số sim: 0966561801, IMEI 1: 301014145659238, IMEI2: 301014145659246; Trả lại cho bị cáo L 01 điện thoại di động Samsung Galaxy One 7 màu vàng, IMEI: 356001072357765; 356002072357763, sim số: 01696521516.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận: Khoảng 19h30' ngày 3/01/2018, tại đường Đỗ Đức Dục, phường T, Nam Từ Liêm, Hà Nội, Bùi Văn H có hành vi bán trái phép 02 gói ma túy Heroine với giá 200.000đồng cho Hà Văn N và Hoàng Văn L. Đến 22h 00 cùng ngày, tại số 379 đường Lương Thế Vinh, phường Trung Văn, Nam Từ Liêm, Hà Nội, Tổ công tác Công an phường Trung Văn, Nam Từ Liêm bắt quả tang Hà Văn N và Hoàng Văn L đang có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy Heroine, trọng lượng 0,142 gram .

[3] Hành vi của các bị cáo Hà Văn N, Hoàng Văn L đã cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, Hành vi của bị cáo Bùi Văn H đã cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố các bị cáo là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo biết rõ ma túy là chất gây nghiện làm tổn hại sức khỏe con người, di hại cho thế hệ tương lai, là

một trong những N nhân gây bệnh AIDS và là mầm mống của các loại tội phạm khác. Các bị cáo nhận thức rõ việc mua bán, tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật, Nhà nước ta đã nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ... trái phép chất ma túy, nhưng vì là đối tượng nghiện nên các bị cáo vẫn cố tình thực hiện tội phạm. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm minh cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm đảm bảo tính giáo dục đối với các bị cáo và làm bài học ngăn ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét: Tại phiên tòa, các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, các bị cáo đều là dân tộc thiểu số, về suy nghĩ và nhận thức pháp luật còn hạn chế, nên áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Đối với bị cáo H biết hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật nên đã ra đầu thú do đó áp dụng điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có điều kiện thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6]. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 89, 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong chất ma túy có chữ ký của Hoàng Văn L và Giám định viên.

Tịch thu xung công quỹ nhà nước:

- 01 điện thoại di động Samsung có IMEI1:358868080597485, IMEI2: 35886908597483, sim 2: 01648256453, sim 1: 01234487355;

-01 điện thoại di động Qmobile Lim 10i, số IMEI 1: 862893006368661, IMEI2: 862893006368679, số sim: 0166.844.0487.

Trả lại cho bị cáo N: 01 điện thoại di động Masstel A116 màu xanh sim : 0966561801, IMEI 1: 301014145659238, IMEI2: 301014145659246. Trả lại cho bị cáo H 01 điện thoại di động Samsung Galaxy One 7 màu vàng, IMEI: 356001072357765; 356002072357763, sim số: 01696521516.

[7]. Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ theo Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự .

Tuyên bố: Bị cáo **Bùi Văn H** phạm tội *Mua bán trái phép chất ma túy*.

Xử phạt bị cáo **Bùi Văn H 24 (Hai mươi tư) tháng tù**, tH hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/01/2018.

Căn cứ theo điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Hà Văn N** phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.

Xử phạt bị cáo **Hà Văn N 15 (Mười lăm) tháng tù**, tH hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/01/2018.

Căn cứ theo điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Hoàng Văn L** phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.

Xử phạt bị cáo **Hoàng Văn L 15 (Mười lăm) tháng tù**, tH hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/01/2018.

Về dân sự: Không.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 89, 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong chất ma túy có chữ ký của Hoàng Văn L và Giám định viên.

Tịch thu xung công quỹ nhà nước:

- 01 điện thoại di động Samsung có IMEI1: 358868080597485, IMEI2: 35886908597483, sim 2: 01648256453, sim 1: 01234487355;

- 01 điện thoại di động Qmobile Lim 10i, số IMEI 1: 862893006368661, IMEI2: 862893006368679, số sim: 0166.844.0487.

Trả lại cho bị cáo N 01 điện thoại di động Masstel A116 màu xanh sim: 0966561801, IMEI 1: 301014145659238, IMEI2: 301014145659246.

Trả lại cho bị cáo H 01 điện thoại di động Samsung Galaxy One 7 màu vàng, IMEI: 356001072357765; 356002072357763, sim số: 01696521516.

Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 121 ngày 26/4/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Nam Từ Liêm và Cơ quan Thi hành án quận Nam Từ Liêm.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333, điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục THA dân sự q. Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333, điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

